

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2013

BÁO CÁO CỦA HĐQT
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013)

PHẦN I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2012

1. Tình hình chung.

1.1 Khó khăn:

* Năm 2012, các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Ngân Sơn nói riêng tiếp tục phải đối mặt với nhiều biến động phức tạp của cuộc khủng hoảng kinh tế - khủng hoảng tài chính, tiền tệ, diễn ra mang tính toàn cầu và khu vực. Tỷ giá vàng và các loại ngoại tệ biến động thất thường, ảnh hưởng trực tiếp đến các lĩnh vực đầu tư và kinh doanh xuất nhập khẩu.

* Trong nước, thiên tai bão lụt năm nào cũng xảy ra, gây ảnh hưởng nặng nề đến công tác đầu tư phát triển vùng trồng nguyên liệu thuốc lá. Tình trạng lạm phát và chỉ số giá tiêu dùng cũng diễn biến thất thường làm giảm sức mua các sản phẩm công nghiệp. Những tiêu cực, mặt trái của cơ chế thị trường như hàng giả, buôn lậu, trốn thuế, tham ô, tham nhũng... vẫn còn diễn biến phức tạp gây tác động không ít đến tư tưởng, tình cảm cũng như ý thức làm việc của cán bộ công nhân viên và người lao động.

* Nguồn vốn kinh doanh của Công ty còn hạn chế, hiện nay là 77,7 tỷ đồng (Bao gồm cả 8,5 tỷ đồng từ nguồn trái phiếu chuyển đổi cho đầu tư dây chuyền thiết bị mới từ tháng 11/2012), nếu so với tốc độ tăng trưởng và nhu cầu kinh doanh thì vốn vẫn thiếu nhiều, chủ yếu dựa vào vốn vay ngân hàng, chi phí tài chính tăng cao, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

* Thị trường nguyên liệu nội địa và quốc tế biến động thất thường, không có quy luật. Nguồn nguyên liệu ngoại, đặc biệt là nguyên liệu Trung Quốc thường xuyên gây áp lực lớn và chi phí mạnh đến nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp kinh doanh nguyên liệu và sản xuất thuốc lá điếu, vì lúc nào cũng áp đảo về số lượng, chất lượng và giá cả hết sức cạnh tranh với nguyên liệu do Công ty đầu tư sản xuất.

* Áp lực về khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vốn của Dự án dây chuyền chế biến mới năm 2012 phát sinh tăng cao (khoảng 10 tỷ đồng), vì vậy ảnh hưởng đến kết quả SXKD trong năm.

* Giá thành sản xuất cũng tăng cao do giá cả các loại vật tư đầu vào sản xuất, chi phí tiền lương, các chế độ BHXH cũng biến động theo chiều hướng



tăng (tăng từ 3-5% so với CKNT), là nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả SXKD của Công ty.

1.2. Thuận lợi:

* Tổng công ty TLVN có sự điều chỉnh chính sách thu mua nguyên liệu trong định hướng chiến lược vĩ mô toàn ngành về sản xuất và tiêu thụ nguyên liệu. (Các đơn vị thuộc điều ưu tiên tiêu thụ trên 50% sản lượng qua các Công ty nguyên liệu trong Tổng Công ty; Hợp đồng tiêu thụ nguyên tắc trong 3 năm; Định hướng các đơn vị thuộc điều chuyên dịch tiêu thụ sản phẩm từ nguyên liệu lá sang thành phẩm mành lá tách cọng).

* Chính sách quản lý vĩ mô của Chính phủ, yêu cầu bắt buộc nâng cao tỷ trọng sử dụng nguyên liệu nội địa lên 70% trong hoạt động SXKD thuốc lá.

* Công ty đã đầu tư, đưa dây chuyền chế biến mới, công suất 24.000 tấn/năm vào hoạt động từ quý III/2012 vừa đảm bảo chất lượng sản phẩm sau chế biến, vừa chủ động trong sản xuất, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

* Sự hợp tác chặt chẽ, sự ủng hộ đồng thuận của lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp, của bà con nông dân các vùng trồng, của các nhà cung ứng, các đơn vị liên doanh liên kết, các đơn vị khách hàng là các Công ty thuộc điều từ trước đến nay đã trở thành truyền thống, là thuận lợi quan trọng trong hoạt động SXKD của Công ty.

2. Hoạt động của HĐQT giữa 2 kỳ Đại hội.

- Trên cơ sở kế hoạch SXKD năm 2012 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/3/2012 và thỏa thuận giao các chỉ tiêu chính của Tổng công ty TLVN, hoạt động quản lý và định hướng của HĐQT trong năm 2012 được thể hiện như sau:

* Ngày 17/02/2012, HĐQT họp phiên thường kỳ, thông qua kết quả SXD chính thức năm 2011, sau khi có xác nhận của đơn vị kiểm toán; Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2012, chỉ tiêu chính SXKD quý I/2012; Phê duyệt bộ Định mức KT-KT năm 2012; Thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 về kết quả SXKD, phương án phân phối lợi nhuận năm 2011; lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012; Thông báo ngày cuối cùng chốt danh sách cổ đông để tiến hành ĐHĐCĐ và thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2012; Phương án chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

* Ngày 30/3/2012, dưới sự chỉ đạo điều hành của HĐQT (Trong đó có 3/5 thành viên, đại diện quản lý 51% phần vốn góp của Tổng công ty TLVN) đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012. Đại hội đã thông qua kết quả SXKD và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011; Các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2012; Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2011 và chương trình công tác năm 2012 của HĐQT. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011; Thông qua ngày cuối cùng chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2011; Thông nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2012; Thông qua thù lao HĐQT và

Ban kiểm soát năm 2011, mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2012 và thông qua phương án chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.

* Ngày 16/4/2012, HĐQT họp phiên thường kỳ: Thông qua kết quả SXKD quý I/2012, các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD quý II/2012 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

* Ngày 02/7/2012, HĐQT họp phiên thường kỳ: Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2012; Kế hoạch SXKD quý III/2012, ước thực hiện cả năm 2012 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

* Ngày 12/10/2012, HĐQT họp phiên thường kỳ: Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2012, ước thực hiện kế hoạch SXKD cả năm 2012; Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2013; Công tác tổ chức cán bộ và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

* Ngày 04/01/2013, HĐQT họp phiên thường kỳ: Thông qua kết quả SXKD năm 2012, dự kiến kế hoạch SXKD năm 2013; Kết quả triển khai Dự án đầu tư đổi mới thiết bị, nâng cao năng lực sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá công suất 24.000 tấn/năm; Phương án xử lý dây chuyền chế biến nguyên liệu thuốc lá 2 tấn/h. Thông qua bộ Định mức KT-KT năm 2013 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

* Ngày 11/3/2013, HĐQT họp phiên thường kỳ: Thông qua kết quả SXKD năm 2012 sau kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012; Chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2012; Mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2013 chuẩn bị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty; Thông qua tình hình SXKD 02 tháng đầu năm 2013; Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

Trong thời gian giữa 2 kỳ Đại hội thường niên, HĐQT đã họp 07 phiên. Tại các phiên họp, HĐQT tập trung đánh giá kết quả SXKD từng giai đoạn, định hướng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD cho kỳ tiếp sau và cả năm. Trong đó có một phiên đặc biệt là tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty, ngày 30/3/2012, Đại hội đã quyết nghị nhiều nội dung quan trọng, trọng tâm là thông qua kết quả SXKD và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm trước và định hướng các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm tới.

3. Đánh giá chung kết quả điều hành SXKD năm 2012.

Mặc dù khung khoảng về suy thoái kinh tế và lạm phát tài chính tác động mang tính toàn cầu và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp. Các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Ngân Sơn gặp rất nhiều khó khăn ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động đầu tư SXKD và nhiều hoạt động khác. Nhưng HĐQT và Ban điều hành đã hợp tác chặt chẽ, toàn tâm, toàn ý với tinh thần trách nhiệm cao, đã có nhiều chủ trương định hướng đúng, nhiều giải pháp triển khai tích cực quyết liệt và linh hoạt trong quản lý điều hành SXKD trên tất cả các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, sản xuất công nghiệp, thương mại và một số hoạt động xã hội khác. Tích cực tìm hiểu và nhạy bén nắm bắt tình hình

thị trường, khai thác nguồn và dự báo nhu cầu của khách hàng; Khắc phục nhược điểm, đổi mới cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm mới; tạo nhiều mối quan hệ tốt về đối nội, đối ngoại, khéo léo xử lý, giải quyết công nợ để giảm chi phí lãi vay, huy động kịp thời và sử dụng hiệu quả nguồn vốn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông đã quyết nghị và thỏa thuận giao của Tổng công ty thuộc lá Việt Nam; Kết quả cụ thể như Ban điều hành đã trình bày trước Đại hội.

Một lần nữa, Công ty cổ phần Ngân Sơn đã vượt qua nhiều thách thức quyết liệt của cơ chế thị trường, một năm nữa chúng ta tiếp tục hoàn thành tốt các mục tiêu cơ bản về SXKD, Công ty cổ phần Ngân Sơn đã được Bộ Công thương tặng Bằng khen trong phong trào thi đua năm 2012.

* Một số bài học kinh nghiệm

- Trước hết và quan trọng nhất vẫn là truyền thống đoàn kết, hợp tác chặt chẽ, cùng chia sẻ khó khăn, cùng chung vai gánh vác trách nhiệm của HĐQT – Ban điều hành được duy trì từ nhiều năm nay và tiếp tục gắn bó phát triển qua từng năm. Qua gần 2 nhiệm kỳ hoạt động, có thể đúc kết về mối quan hệ giữa quản lý – điều hành của lãnh đạo Công ty cổ phần Ngân Sơn như sau: “Đoàn kết – Dân chủ - Trí tuệ”

nghĩa là : Đoàn kết trong ý thức - trách nhiệm

 Dân chủ trong bàn bạc – thảo luận

 Trí tuệ trong quyết định và hiệu quả.

- Ban điều hành luôn tôn trọng, tranh thủ tối đa sự ủng hộ và tạo điều kiện của HĐQT. Trong quá trình điều hành, mặc dù có lúc, có nơi dự báo, nhận định chưa thật chính xác kịp thời, nhưng đã cầu thị lắng nghe rút kinh nghiệm nhanh, điều chỉnh kịp thời, tiếp tục phát huy tốt tính năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Tích cực tìm tòi khai thác, nắm bắt cơ hội kinh doanh, sử dụng hợp lý và phát huy tốt khả năng các nguồn lực. Nhận biết và dám chấp nhận khó khăn, có giải pháp kịp thời và hợp lý, điều hành hoạt động của Công ty đạt kết quả tốt.

- Đội ngũ cán bộ tham mưu, giúp việc đã dần dần trưởng thành cả về kiến thức, kinh nghiệm và ý thức trách nhiệm trong phối hợp hoạt động, tác nghiệp chuyên môn, góp phần quan trọng tạo nên hiệu quả chung của Công ty.

- Đảng bộ Công ty – Tổ chức Đảng trong doanh nghiệp cổ phần, Nhà nước sở hữu >50% vốn Điều lệ đã xác định rõ và phát huy tốt vai trò lãnh đạo của mình; Tôn trọng và phối hợp chặt chẽ với HĐQT Ban điều hành, phát huy được sức mạnh tập thể của các tổ chức đoàn thể Công đoàn và Đoàn Thanh niên cùng với sự cố gắng nỗ lực của tập thể người lao động & các cổ đông hiện hữu, duy trì Công ty ổn định và liên tục phát triển trong nhiều năm qua.

- Trong quan hệ đối ngoại, HĐQT – Ban điều hành luôn tranh thủ, tạo sự hợp tác ủng hộ của các cơ quan quản lý chức năng, lãnh đạo cấp ủy và chính quyền địa phương các vùng đầu tư. Có chính sách đầu tư ổn định, rõ

ràng, quan tâm thiết thực đến lợi ích bà con nông dân vùng trồng, vì vậy trong nhiều năm qua diện tích vùng trồng của Công ty trên các địa bàn được giữ ổn định.

Sự hỗ trợ hiệu quả về định hướng và tạo nguồn lực của Tổng công ty TLVN, các cổ đông chiến lược, các đơn vị đối tác, khách hàng trong nước và quốc tế tạo điều kiện cho Công ty phát triển cân đối, đồng bộ trên các lĩnh vực sản xuất đầu tư nông nghiệp - công nghiệp chế biến và thương mại.

Với kết quả SXKD đạt được trong năm 2012, cùng với quá trình phát triển, tăng trưởng có tính chất hệ thống từ lúc cổ phần hóa Công ty đến nay, HĐQT và Giám đốc điều hành Công ty thống nhất tự đánh giá:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý điều hành giữa 2 kỳ Đại hội 2012 – 2013.

PHẦN II

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY NĂM 2013 & THỜI GIAN TÓI

1. Một số chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2013.

- Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2012, căn cứ nhận định, đánh giá tình hình thực tế hiện nay và theo đề xuất của Giám đốc Công ty, HĐQT và Ban điều hành xác định các mục tiêu cơ bản về hoạt động SXKD năm 2013 như sau:

- | | | |
|-----------------|-------------|--|
| - Doanh thu | 790 tỷ đồng | - tăng 9,4 % so với thực hiện năm 2012 |
| - Lợi nhuận | 20 tỷ đồng | - tăng 31 % so với thực hiện năm 2012 |
| - Nộp ngân sách | 28 tỷ đồng | - tăng 9,8 % so với thực hiện năm 2012 |
| - Tỷ lệ cổ tức | 14% | - tăng 40 % so với thực hiện năm 2012 |

2. Một số định hướng phát triển.

- Xây dựng, ban hành và thực hiện tốt chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2013 – 2015, tầm nhìn 2020 trên cơ sở Đề án tái cấu trúc Tổng công ty TLVN. Căn cứ quy hoạch, chính sách quản lý vĩ mô của Nhà nước, triển khai các chính sách đầu tư phù hợp với từng khu vực. Tiếp tục quan tâm đầu tư sâu vào mặt trận nông nghiệp, thực hiện các biện pháp đồng bộ về quản lý kỹ thuật, nâng cao rõ rệt về chất lượng nguyên liệu. Có phương thức và chính sách đầu tư hợp lý, ổn định và phát triển vùng trồng, tiếp tục duy trì các vùng nguyên liệu đặc thù, tạo sản phẩm có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Tiếp tục đổi mới, tái cơ cấu Công ty theo mô hình Công ty Mẹ - Con phù hợp với chiến lược phát triển Công ty.

- Duy trì và đẩy mạnh phát triển thị trường truyền thống, đáp ứng đủ nguồn nguyên liệu cho các đơn vị thành viên Tổng công ty theo định hướng về tỷ lệ sử dụng và kế hoạch hợp đồng tiêu thụ 3 năm. Tích cực khai thác, mở rộng thị trường xuất khẩu, nắm bắt kịp thời các cơ hội phát triển thị trường

mới, phát triển các mối quan hệ bạn hàng, thúc đẩy hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao.

- Khai thác, tìm kiếm nguồn nguyên liệu đầu vào, đảm bảo cho dây chuyền chế biến mới hoạt động hết công suất thiết kế. Đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty trên mặt trận sản xuất công nghiệp.

- Duy trì, mở rộng quan hệ hợp tác, khai thác, cân đối và sử dụng các nguồn vốn hợp lý, hiệu quả. Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

- Xây dựng quy chế phân cấp quản lý cán bộ. Chú trọng công tác bồi dưỡng, quy hoạch tạo nguồn phát triển, luân chuyển cán bộ hợp lý, đẩy mạnh công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, cán bộ kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực, nguồn cán bộ kế cận theo đề án tái cấu trúc và hoạt động của Công ty.

3. Kiến nghị.

- Trên cơ sở đề án tái cấu trúc Tổng công ty TLVN và chiến lược hoạt động, phát triển trong giai đoạn mới, đề nghị lãnh đạo Tổng công ty có cơ chế định hướng và phối hợp với các đơn vị thành viên tiến hành sắp xếp tái cấu trúc đơn vị mình đảm bảo đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong toàn hệ thống Tổng công ty TLVN.

- Tổng công ty cần có quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn đối với cán bộ được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tại các Công ty cổ phần. Từ trước đến nay mới chỉ có văn bản cử người đại diện quản lý chung chung, chưa phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn cho từng cá nhân.

- Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tiếp tục quan tâm có chính sách chung hỗ trợ về nguồn lực tài chính cho các loại hình doanh nghiệp là Công ty con trong hệ thống Tổng công ty, trong đó có các Công ty cổ phần.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Đăng Kiên